TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Quốc Tân.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và bà Trần Thị Thúy Vinh.
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên toà: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh H, sinh ngày 28 tháng 12 tháng 1991 tại Ba Đồn, Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H và bà Phạm Thị H (đã chết); có vợ Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại Bản án số 03/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; tại Bản án số: 36/2019/HSST Ngày 02/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tại Bản án số: 42/2019/HSST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; tổng hợp chung 02 bản án là 33 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/9/2021. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/12/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Văn Q, sinh năm 2001; nơi cư trú: thôn Q, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

Đại diện theo uỷ quyền của anh Lê Văn Q: Ông Lê Văn S, sinh năm 1966; nơi cư trú: thôn Q, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;
- *Người làm chứng:*

+ Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Th, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Chị Hoàng Thị Diệu Th, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Anh Dương Văn Tr, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn Q, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt;

+ Anh Nguyễn Viết Tr, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn Th, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h45ʹ ngày 21/11/2023, Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73K4 - 9516 chở theo Hoàng Thị H; Hoàng Thị Diệu Thúy điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73K1 - 151.40 trên tuyến đường Quốc lộ 1A từ Nam ra Bắc. Khi cả hai điều khiển xe mô tô đến khu vực cổng chợ Thôn Th, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, thì xe mô tô của Thúy va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 73F1 - 290.53 do Dương Văn Triều điều khiển chở theo Nguyễn Viết Trung. Nhìn thấy hai xe mô tô va chạm với nhau, Lê Văn Q chạy lại giúp đỡ. Sau khi va chạm, hai bên đều bị thương nhẹ và đã thỏa thuận được với nhau, nhưng sau đó giữa Nguyễn Thanh H và Nguyễn Viết Trung sinh ra cải vã lẫn nhau thì thấy có 03 người định đánh Hải, nên Hải bỏ xe mô tô lại chạy bộ. Trung đã lấy một cái ghế nhựa đuổi theo Hải để đánh, Hải bỏ chạy một đoạn thì thấy bên lề đường có cán cờ làm bằng kim loại màu bạc, dài 3,26m đang cắm bên lề đường, Hải nhổ cán cờ lên rồi bỏ xuống đường để phòng bị. Lúc này, Trung quay lại cổng chợ cũng nhổ một cán cờ bằng kim loại màu bạc, dài 3,26m bên đường để quay lại đánh Hải thì được mọi người can ngăn. Quang ở phía sau chạy đến giật cán cờ trên tay Trung và chạy đến vị trí của Hải đứng cách khoảng 3m thì Hải cúi xuống cầm cán cờ lên chọc thẳng vào Quang thì trúng vào mắt phải của Quang, Hải vứt cán cờ xuống cầu Thanh Ba và bỏ trốn. Hậu quả: Lê Văn Q bị thương ở mắt phải đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 610-23/KLTTCT-GĐPY ngày 27/11/2023 của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn Q tại thời điểm giám định là 44%; Vật gây cơ chế hình thành: Chấn thương mắt do vật tày có tiết diện tròn tác động theo hướng trước ra sau; Tính chất thương tích: Chấn thương vùng mắt phải của nạn nhân đã được điều trị kịp thời, hiện không ảnh hưởng đến tính mạng

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Lê Văn Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh H bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác có liên quan với tổng số tiền 152.188.000 đồng, Hải đồng ý bồi thường nhưng hiện chưa bồi thường. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của bị hại Lê Văn Q là ông Lê Văn S tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường như bị hại đã yêu cầu tại Cơ quan điều tra với tổng số tiền 152.188.000 đồng, Hải tiếp tục đồng ý bồi thường nhưng hiện chưa bồi thường.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ và xử lý trả cho ông Đặng Tiến Lục ở thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch 01 ghế nhựa màu đỏ. Tiếp tục tạm giữ: 01 thanh kim loại màu bạc dài 327cm, được hàn nối từ hai thanh kim loại; 01 thanh kim loại màu bạc, dài 326,5cm được hàn nối từ hai kim loại, trên thanh kim loại có gắn lá cờ đỏ sao vàng, hình chữ nhật; 01 lá cờ tổ quốc màu đỏ sao vàng; 01 USB chứa 03 đoạn video được lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 35/CT-VKSBT ngày 12 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt Nguyễn Thanh H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 01/12/2023. Về trách nhiệm dân sự đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải bồi thường cho anh Lê Văn Q số tiền 152.188.000 đồng. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả cho thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch 01 thanh kim loại màu bạc, dài 327cm; 01 thanh kim loại màu bạc dài 326,5cm và 01 lá cờ tổ quốc màu đỏ sao vàng. Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB. Về án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của bị hại có ý kiến: đề nghị Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 152.188.000 đồng như bị cáo đã đồng ý tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, còn về hình phạt đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với tội danh, các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo rất ăn năn hối hận, xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại anh Lê Văn Q nhưng đã có người đại diện theo uỷ quyền là ông Lê Văn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và một số người làm chứng. Xét thấy quá trình điều tra đã có lời khai của những người này nên sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh H đều thống nhất khai nhận: Vào khoảng 00 giờ 45 phút ngày 21/11/2023, tại khu

vực cổng chợ Thôn Th, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình, xuất phát từ việc va chạm xe mô tô giữa Hoàng Thị Diệu Thúy và Dương Văn Triều, nhóm bạn của Dương Văn Triều gồm Nguyễn Viết Trung và Lê Văn Q đã có hành vi gây gỗ, rồi rượt đuổi đánh Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thanh H trong lúc chống trả lại đã dùng một thanh kim loại dài 3,26cm, chọc thẳng vào người Lê Văn Q thì trúng vào mắt phải của Lê Văn Q gây ra thương tích cho Lê Văn Q. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xem xét dấu vết thân thể bị hại cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi dùng thanh kim loại (hung khí nguy hiểm) để gây thương tích cho bị hại Lê Văn Q của Nguyễn Thanh H thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, tỷ lệ thương tích mà bị cáo đã gây ra cho bị hại là 44%. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Nguyễn Thanh H đã phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng để nhận thức được việc dùng thanh kim loại gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, vừa xâm phạm trực tiếp đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, vừa gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dầu, bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng về nhân thân thì bị cáo trước đây đã từng bị các Tòa án xét xử và tuyên phạt về các hành vi phạm tội và đã từng đi chấp hành hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, rút kinh nghiệm cho bản thân để trở thành một người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội với hành vi rất nguy hiểm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cũng như có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, mặt khác phía bị hại cũng có một phần lỗi vì đã có hành vi đánh bị cáo trước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa phía bị hại Lê Văn Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh H bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác có liên quan với tổng số tiền 152.188.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh H đồng ý bồi thường nhưng hiện chưa bồi thường. Xét yêu cầu của phía bị hại và sự tự nguyện của bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử xét căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584,

585, 586, 590 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự thỏa thuận giữa phía bị hại và bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 152.188.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả cho ông Đặng Tiến Lục ở thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch 01 ghế nhựa màu đỏ. Xét việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật, cho đến phiên tòa hôm nay, ông Đặng Tiến Lực không có ý kiến gì nên không xem xét thêm.

Đối với 01 thanh kim loại màu bạc dài 327cm, được hàn nối từ hai thanh kim loại; 01 thanh kim loại màu bạc, dài 326,5cm được hàn nối từ hai kim loại, trên thanh kim loại có gắn lá cờ đỏ sao vàng, hình chữ nhật; 01 lá cờ tổ quốc màu đỏ sao vàng mà các đối tượng khác và bị cáo Nguyễn Thanh H đã sử dụng vào việc phạm tội nhưng xét đây là tài sản của nhân dân thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch. Vì vậy, cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho thôn Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch thông qua người đại diện là Trưởng thôn ông Nguyễn Xuân H.

Riêng 01 USB chứa 03 đoạn video, hiện đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án là vật chứng có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Trong vụ án này có Nguyễn Viết Trung có hành vi cầm ghế nhựa và cán cờ đuổi đanh Nguyễn Thanh H nhưng đã được mọi người can ngăn, nên chưa đánh Hải; đối với Lê Văn Q đã có hành vi cầm cán cờ đánh Nguyễn Thanh H gây thương tích, do thương tích nhẹ, Hải không đi điều trị và Hải từ chối giám định. Công an huyện Bố Trạch đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trung và Quang là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung vào công quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo, bị hại, đại diện theo uỷ quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt Nguyễn Thanh H 07 *(bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 01/12/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh H trong thời hạn 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Trả cho Thôn Th, xã Th, huyện B, tỉnh Quảng Bình thông qua người đại diện là Trưởng thôn ông Nguyễn Xuân H: 01 thanh kim loại màu bạc dài 327cm, được hàn nối từ hai thanh kim loại; 01 thanh kim loại màu bạc, dài 326,5cm được hàn nối từ hai kim loại, trên thanh kim loại có gắn lá cờ đỏ sao vàng, hình chữ nhật; 01 lá cờ tổ quốc màu đỏ sao vàng.

(Các vật chứng có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch).

- Tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa 03 đoạn video.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của phía bị hại và bị cáo, buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải bồi thường cho bị hại Lê Văn Q số tiền 152.188.000 đồng *(Một trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi tám nghìn đồng)*.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự để trả cho bên được thi hành án.

5. Về án phí vụ kiện: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 7.609.400 đồng *(Bảy triệu sáu trăm lẻ chín nghìn bốn trăm đồng)* án phí dân sự có giá ngạch để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Công an huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo; bị hại, đại diện bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Quốc Tân